

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Đồng Nai, ngày 20 tháng 9 năm 2016

CV số: 4891
ĐẾN Ngày: 26.9.16

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong công tác quản lý an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

VĂN BẢN ĐẾN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 18329

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Ngày: 7 tháng 9 năm 2016

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐCP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2111/TTr-SCT ngày 12/7/2016 và Tờ trình số 2774/TTr-SCT ngày 30/8/2016;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Công Thương, Y tế, NN và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh - Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu VT, KT, VX, CNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Vĩnh

QUY CHẾ

Phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong công tác quản lý an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3009 /QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định mối quan hệ phối hợp giữa Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) đối với công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (sau đây viết tắt là ATTP) tại các chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực phẩm quy định tại Quy chế này bao gồm: Các loại thực phẩm được quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III của Thông tư Liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (sau đây viết tắt là Thông tư số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014).

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Quan hệ phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được pháp luật quy định bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, phát huy sức mạnh và hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về ATTP.

2. Việc phối hợp giữa các cơ quan phải bảo đảm tính thống nhất trong công tác quản lý nhà nước về ATTP theo chuyên ngành; tránh chồng chéo, hình thức, bỏ trống nhiệm vụ; thực hiện theo đúng nguyên tắc, nghiệp vụ, chuyên môn, chế độ bảo mật của mỗi cơ quan.

3. Thực hiện đúng nguyên tắc quản lý nhà nước và hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với các sản phẩm thực phẩm; cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm được quy định tại Điều 3, 4, 5 Thông tư Liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014; bảo đảm không chồng chéo, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường hợp pháp của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

4. Phối hợp giải quyết các vụ việc cụ thể một cách thận trọng, khách quan, toàn diện, triệt để, thống nhất quan điểm và đúng pháp luật. Việc chủ trì phối hợp phải do cơ quan thụ lý hồ sơ chịu trách nhiệm.

5. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp phải được bàn bạc, giải quyết theo quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của các đơn vị liên quan. Trường hợp không thống nhất được hướng giải quyết thì phải báo cáo lãnh đạo có thẩm quyền của cơ quan tham gia phối hợp xem xét, quyết định.

Chương II

PHẠM VI, NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 3. Phạm vi phối hợp

1. Trao đổi thông tin liên quan đến công tác quản lý nhà nước về ATTP tại chợ.
2. Công tác truyền thông, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP cho tiêu thương, Ban Quản lý chợ.
3. Công tác thanh tra, kiểm tra, xác minh, xử lý vi phạm về ATTP tại chợ.
4. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác ATTP.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi thông tin bằng văn bản hoặc các hình thức có giá trị tương đương văn bản cho cơ quan liên quan; trực tiếp trao đổi thông tin trong quá trình phối hợp triển khai các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về ATTP tại chợ.
2. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn; họp định kỳ hoặc đột xuất.
3. Trao đổi trực tiếp giữa lãnh đạo của các cơ quan, các đơn vị được giao làm đầu mối phối hợp và các đơn vị trực thuộc.
4. Cử cán bộ tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATTP tại chợ; xử lý hoặc thông báo, chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý vi phạm về ATTP.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trao đổi thông tin liên quan đến công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm
 - a) Những thông tin cần trao đổi:
 - Các văn bản pháp luật, công tác chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và của từng cơ quan có liên quan đến công tác bảo đảm ATTP tại các chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
 - Diễn biến tình hình về ATTP trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, ở Việt Nam và trên thế giới có ảnh hưởng đến công tác bảo đảm ATTP tại chợ.
 - Tình hình vi phạm pháp luật về ATTP tại chợ do từng cơ quan nắm bắt được.
 - Cung cấp danh sách, hồ sơ của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có liên quan đến tình hình sản xuất, kinh doanh tại các chợ; cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra, xác minh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP và các sự cố về ATTP, truy xuất nguồn gốc thực phẩm khi có yêu cầu của từng cơ quan.

- Cung cấp, chia sẻ thông tin nghiên cứu khoa học, điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng, các vấn đề liên quan đến lĩnh vực ATTP; các tiến bộ khoa học kỹ thuật, trang thiết bị mới, các chỉ tiêu kiểm nghiệm cần thiết phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về ATTP tại chợ.

b) Việc cung cấp, trao đổi, sử dụng và lưu giữ thông tin phải chấp hành đúng các quy định của pháp luật về bảo mật và theo quy định riêng của mỗi cơ quan; chỉ được cung cấp, trao đổi thông tin khi được lãnh đạo cơ quan có thẩm quyền đồng ý.

c) Việc trao đổi thông tin đảm bảo nhanh chóng, thuận tiện, có hiệu quả. Trường hợp đột xuất cần phải phối hợp xử lý thông tin kịp thời thì lãnh đạo các cơ quan trao đổi trực tiếp qua điện thoại vào bất kỳ thời điểm nào.

d) Trường hợp phối hợp tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn hoặc giao ban định kỳ, đột xuất: Cơ quan chủ trì có trách nhiệm bố trí kinh phí và bảo đảm các điều kiện để triển khai, thực hiện theo quy định.

2. Công tác tuyên truyền giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm tại các chợ

Tùy theo tình hình thực tế các cơ quan thống nhất chọn lĩnh vực, địa bàn, hình thức, nội dung để xây dựng kế hoạch phối hợp tuyên truyền. Đối tượng truyền thông, bao gồm: Cán bộ công chức quản lý nhà nước cấp huyện, cấp xã, Ban Quản lý các chợ, các cơ sở sản xuất ban đầu, cơ sở sơ chế, chế biến, giết mổ, vận chuyển, tiểu thương hoạt động kinh doanh tại chợ.

3. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm tại chợ

a) Thanh tra, kiểm tra thường xuyên hoạt động của tổ kiểm tra an toàn thực phẩm tại chợ.

b) Thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất:

- Các chợ hạng 1, hạng 2: Sở Công Thương chủ trì phối hợp cùng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra và tổ chức thực hiện. Đồng thời, chủ động phối hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất các cơ sở, hộ kinh doanh tại chợ khi có nguồn tin về vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Các chợ hạng 3: UBND các huyện chỉ đạo công tác thanh, kiểm tra định kỳ, đột xuất về vệ sinh an toàn thực phẩm tại các chợ hạng 3 trên địa bàn.

Điều 6. Trách nhiệm quản lý nhà nước của từng cơ quan

1. Sở Công Thương

a) Hướng dẫn cho địa phương thực hiện cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho cơ sở kinh doanh cố định tại chợ theo Thông tư Liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 hướng dẫn việc phân công phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và Thông tư số 57/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 về quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

b) Hướng dẫn các địa phương, đơn vị có liên quan lập, phê duyệt phương án bố trí sắp xếp kinh doanh các ngành hàng, điểm kinh doanh tại chợ nhằm đảm bảo vệ sinh ATTP; lập và phê duyệt nội quy chợ.

c) Xây dựng kế hoạch thanh tra kiểm tra tình hình chấp hành các quy định của nhà nước về an toàn thực phẩm tại các chợ hạng 1, hạng 2 trên địa bàn tỉnh thống nhất với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế và tổ chức thực hiện.

d) Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về đo lường, nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa kinh doanh tại chợ, chống kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường tại các chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

đ) Hướng dẫn UBND cấp huyện thành lập tổ kiểm tra an toàn thực phẩm tại chợ.

2. Sở Y tế

a) Hướng dẫn cho địa phương trong việc phối hợp cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở kinh doanh cố định tại chợ đối với thực phẩm thuộc Phụ lục 1 Thông tư Liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014.

b) Chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản nhằm khuyến khích, tạo điều kiện để các chủ thể sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại chợ thực hiện tốt các quy định về việc bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, định kỳ thực hiện việc khử trùng sát khuẩn tại chợ, đầu tư một số trang thiết bị cần thiết để bảo đảm an toàn thực phẩm đối với gian hàng kinh doanh mặt hàng thịt tươi sống.

c) Hướng dẫn các địa phương, đơn vị có liên quan quy trình kiểm tra, nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong quá trình chế biến kinh doanh thực phẩm.

d) Chủ trì tổ chức giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm, cảnh báo sự cố ngộ độc thực phẩm và phòng chống dịch bệnh truyền qua thực phẩm.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

b) Hướng dẫn cho địa phương trong việc phối hợp cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở kinh doanh cố định tại chợ đối với thực phẩm thuộc Phụ lục 2 Thông tư Liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014.

c) Chủ trì quản lý và kiểm soát nguồn gốc rau, củ, quả, thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản đưa vào chợ. Công bố danh sách các cơ sở nuôi trồng, chế biến, giết mổ đảm bảo điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm để tạo điều kiện thuận lợi cho thương nhân kinh doanh tại chợ liên kết tiêu thụ.

d) Chủ trì và phối hợp với các Sở Y tế, Công Thương tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho các tiểu thương, ban quản lý chợ, kiểm tra nguồn rau, củ, quả, thịt gia súc, gia cầm kinh doanh tại chợ để xét công nhận chợ an toàn thực phẩm.

đ) Chủ trì tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành kiểm soát chặt chẽ các nguồn nông sản thực phẩm trước khi đưa vào chợ, tăng cường quản lý an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, thu gom, vận chuyển, giết mổ mua bán.

4. UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa

a) Đẩy nhanh tiến độ thành lập tổ an kiểm tra toàn thực phẩm tại các chợ, củng cố kiện toàn các tổ an toàn thực phẩm hiện có và thường xuyên kiểm tra hoạt động của tổ.

b) Phối hợp các Sở: Công Thương, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm tại chợ; phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn kiểm tra chuỗi cung ứng nông sản, thực phẩm để giới thiệu cho tiêu thương liên kết mua bán, cung ứng cho người tiêu dùng.

c) Kiểm tra định kỳ, đột xuất tình hình chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm đối với các chợ hạng 3 trên địa bàn.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Triển khai thực hiện quy chế phối hợp

1. Các cơ quan có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc phân công các phòng, đơn vị chức năng thuộc ngành, các địa phương phối hợp triển khai thực hiện Quy chế này; thông báo danh sách đơn vị được phân công đến các sở, các địa phương để thuận tiện cho công tác trao đổi thông tin, báo cáo, xử lý trong quá trình phối hợp.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc các đơn vị gửi về Sở Công Thương để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét xử lý./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

